

Số: /QĐ-BCHPTDS

Hà Bắc, ngày tháng 8 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Quy chế hoạt động
của Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự xã Hà Bắc

BAN CHỈ HUY PHÒNG THỦ DÂN SỰ XÃ HÀ BẮC

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Phòng thủ dân sự ngày 20 tháng 6 năm 2023;

Căn cứ Luật Phòng, chống thiên tai ngày 19/6/2013 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 200/2025/NĐ-CP ngày 09/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng thủ dân sự;

Căn cứ Luật số 98/2025/QH15 ngày 27/6/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của 11 luật về quân sự, quốc phòng;

Căn cứ Quyết định số 1899/QĐ-TTg ngày 04/9/2025 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng thủ dân sự;

Căn cứ Quyết định số 1051/QĐ-UBND ngày 04/7/2026 của Chủ tịch UBND xã Hà Bắc về việc kiện toàn Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự xã Hà Bắc;

Theo đề nghị của Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy Quân sự xã và Trưởng Phòng Kinh tế xã Hà Bắc.

Theo đề nghị của đồng chí Phó Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy Quân sự xã - Phó Trưởng Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự, Chánh Văn phòng Thường trực Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự xã.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế hoạt động của Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự xã Hà Bắc.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Các Phó Trưởng ban, Ủy viên Ban Chỉ huy; Cơ quan Thường trực, Văn phòng Thường trực Ban Chỉ huy; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị; Trưởng

các thôn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Ban Chỉ huy PTDS thành phố (*báo cáo*);
- Thường trực Đảng ủy xã;
- Thường trực HĐND xã;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND xã;
- Ban Chỉ huy PTDS xã;
- Lưu: VT, BCHPTDS.

TM. BAN CHỈ HUY PTDS XÃ
TRƯỞNG BAN

CHỦ TỊCH UBND XÃ
Nguyễn Anh Tuấn

**QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG
CỦA BAN CHỈ HUY PHÒNG THỦ DÂN SỰ XÃ HÀ BẮC**

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-BCHPTDS ngày tháng 8 năm 2026
của Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự xã Hà Bắc)

**CHƯƠNG I
QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định nguyên tắc hoạt động; nhiệm vụ, trách nhiệm; cơ quan giúp việc; chế độ làm việc, thông tin, báo cáo; cơ chế phối hợp và các điều kiện bảo đảm hoạt động của Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự xã Hà Bắc (sau đây gọi tắt là Ban Chỉ huy).

2. Quy chế này áp dụng đối với Trưởng ban, các Phó Trưởng ban, Ủy viên Ban Chỉ huy; Cơ quan Thường trực, Văn phòng Thường trực Ban Chỉ huy; các cơ quan, đơn vị, thôn, tổ chức và cá nhân có liên quan trong thực hiện nhiệm vụ phòng thủ dân sự trên địa bàn xã Hà Bắc.

Điều 2. Vị trí, chức năng và chế độ hoạt động

1. Ban Chỉ huy do Chủ tịch UBND xã Hà Bắc quyết định kiện toàn, hoạt động theo chế độ kiêm nhiệm.

2. Ban Chỉ huy tham mưu giúp Chủ tịch UBND xã tổ chức, chỉ đạo, điều hành hoạt động phòng thủ dân sự; phòng, chống thiên tai; tìm kiếm cứu nạn; phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả sự cố, thiên tai, thảm họa trên địa bàn theo quy định của pháp luật và chỉ đạo của cấp có thẩm quyền.

Điều 3. Nguyên tắc hoạt động

1. Bảo đảm sự lãnh đạo của Đảng ủy xã; sự quản lý, điều hành của UBND xã, Chủ tịch UBND xã; chấp hành chỉ đạo, hướng dẫn của Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự thành phố và cơ quan có thẩm quyền.

2. Chỉ huy tập trung, thống nhất; phân công rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ địa bàn; đề cao trách nhiệm của Trưởng ban và trách nhiệm cá nhân của từng thành viên; bảo đảm phối hợp, hiệp đồng chặt chẽ giữa các lực lượng.

3. Chủ động phòng ngừa là chính; chuẩn bị từ sớm, từ xa; tổ chức ứng phó kịp thời, khẩn trương; khắc phục hậu quả nhanh chóng, hiệu quả; ưu tiên

bảo vệ tính mạng, sức khỏe của Nhân dân, tài sản của Nhà nước, Nhân dân và hoạt động thiết yếu.

4. Thực hiện phương châm “bốn tại chỗ”; phát huy lực lượng, phương tiện tại cơ sở; huy động, tiếp nhận, quản lý, sử dụng nguồn lực đúng thẩm quyền, công khai, minh bạch, tiết kiệm, hiệu quả.

CHƯƠNG II

NHIỆM VỤ, TRÁCH NHIỆM CỦA BAN CHỈ HUY VÀ CÁC THÀNH VIÊN

Điều 4. Nhiệm vụ của Ban Chỉ huy

1. Thực hiện nhiệm vụ phòng thủ dân sự; đồng thời thực hiện nhiệm vụ của Ban Chỉ huy phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn trên địa bàn xã theo quy định của pháp luật.

2. Tham mưu xây dựng, rà soát, điều chỉnh và tổ chức triển khai Kế hoạch phòng thủ dân sự, Kế hoạch phòng, chống thiên tai trên địa bàn; tham mưu, đề xuất Chủ tịch UBND xã ban hành quyết định ban bố, quyết định bãi bỏ phòng thủ dân sự cấp độ 1 theo quy định.

3. Tổ chức, chỉ huy các lực lượng, phương tiện của tổ chức, cá nhân trên địa bàn tham gia thực hiện nhiệm vụ phòng thủ dân sự theo thẩm quyền.

4. Tham mưu giúp Chủ tịch UBND xã quyết định các biện pháp cấp bách, huy động nguồn lực, nhân lực theo thẩm quyền; tổ chức tiếp nhận và phân bổ nguồn lực hỗ trợ, cứu trợ để thực hiện nhiệm vụ phòng thủ dân sự trên địa bàn.

5. Thực hiện truyền tin, thông báo, báo động; triển khai các văn bản chỉ đạo, điều hành phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả sự cố, thiên tai, thảm họa của các cấp đến cơ quan, đơn vị và cộng đồng dân cư.

6. Tổ chức thông tin, tuyên truyền, giáo dục, phổ biến kiến thức, kỹ năng về phòng thủ dân sự nhằm nâng cao năng lực phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả sự cố, thiên tai, thảm họa.

7. Tham mưu kiểm tra, đôn đốc tổ chức, cá nhân thực hiện nhiệm vụ phòng thủ dân sự; tổng hợp, báo cáo tình hình và đề xuất biện pháp xử lý khi tình huống vượt quá khả năng của xã.

Điều 5. Trách nhiệm của Trưởng ban

1. Lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành toàn diện hoạt động của Ban Chỉ huy; chịu trách nhiệm trước cấp có thẩm quyền và trước pháp luật về thực hiện nhiệm vụ được giao.

2. Ban hành Quy chế hoạt động; phân công nhiệm vụ cho các Phó Trưởng ban, Ủy viên Ban Chỉ huy; quyết định triệu tập, chủ trì các cuộc họp, hội nghị; kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện nhiệm vụ.

3. Chỉ đạo, quyết định hoặc trình cấp có thẩm quyền quyết định các biện pháp phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả; huy động lực lượng, phương tiện, vật tư và các nguồn lực khác theo đúng thẩm quyền.

4. Ủy quyền cho Phó Trưởng ban giải quyết công việc cụ thể khi cần thiết; việc ủy quyền phải xác định rõ nội dung, phạm vi, thời hạn và trách nhiệm.

Điều 6. Trách nhiệm của Phó Trưởng ban Thường trực

1. Giúp Trưởng ban theo dõi, chỉ đạo, điều phối các công việc thường xuyên của Ban Chỉ huy; xử lý công việc theo phân công hoặc ủy quyền của Trưởng ban.

2. Chủ động phối hợp các Phó Trưởng ban, Cơ quan Thường trực, Văn phòng Thường trực và các cơ quan liên quan xử lý kịp thời tình huống phát sinh; tổng hợp vấn đề liên ngành, báo cáo Trưởng ban.

3. Thay mặt Trưởng ban giải quyết công việc khi được ủy quyền; chịu trách nhiệm trước Trưởng ban và trước pháp luật về nhiệm vụ được giao hoặc ủy quyền.

4. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng ban phân công.

Điều 7. Trách nhiệm của các Phó Trưởng ban

1. Phó Chủ tịch UBND xã Lưu Thị Hương Hà:

- Giúp Trưởng ban chỉ đạo, điều hành các nhiệm vụ phòng thủ dân sự thuộc lĩnh vực được phân công phụ trách; phối hợp xử lý các nhiệm vụ liên ngành theo phân công hoặc ủy quyền của Trưởng ban.

- Chịu trách nhiệm trước Trưởng ban và trước pháp luật về nhiệm vụ được giao; thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng ban phân công.

2. Phó Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy Quân sự xã Bùi Đức Giáo:

- Phụ trách công tác phòng thủ dân sự và tìm kiếm cứu nạn; tham mưu tổ chức lực lượng, huấn luyện, diễn tập, hiệp đồng, cứu hộ, cứu nạn và khắc phục hậu quả; thực hiện nhiệm vụ Cơ quan Thường trực và Chánh Văn phòng Thường trực Ban Chỉ huy.

- Tham mưu Trưởng ban kiện toàn, phân công nhiệm vụ các thành viên; tổ chức tổng hợp, báo cáo, duy trì hoạt động thường xuyên của Ban Chỉ huy theo Quy chế này.

3. Trưởng Công an xã Trần Hoài Nam:

- Phụ trách công tác bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn xã hội trong khu vực xảy ra sự cố, thiên tai, thảm họa; chủ trì hoặc phối hợp bảo vệ hiện trường, tài sản, phân luồng giao thông, phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ và hỗ trợ sơ tán Nhân dân theo chức năng.

4. Trưởng Phòng Kinh tế Đồng Văn Thành:

- Phụ trách công tác phòng, chống thiên tai; chủ trì tham mưu xây dựng, triển khai kế hoạch, phương án phòng, chống thiên tai; theo dõi diễn biến, đánh giá thiệt hại, đề xuất giải pháp kỹ thuật, nguồn lực và biện pháp khắc phục hậu quả.

- Thực hiện nhiệm vụ Phó Chánh Văn phòng Thường trực Ban Chỉ huy theo Quyết định số 1051/QĐ-UBND.

5. Giám đốc Trạm Y tế xã Lê Văn Cơ:

- Phụ trách công tác phòng, chống dịch bệnh; tổ chức cấp cứu, chăm sóc sức khỏe, vệ sinh phòng dịch; chuẩn bị cơ sở thuốc, vật tư y tế và lực lượng y tế sẵn sàng thực hiện nhiệm vụ khi có tình huống.

6. Các Phó Trưởng ban chịu trách nhiệm trước Trưởng ban và trước pháp luật về lĩnh vực, nhiệm vụ được phân công; chủ động phối hợp, không để chồng chéo hoặc bỏ sót nhiệm vụ.

Điều 8. Trách nhiệm của các Ủy viên Ban Chỉ huy

1. Chủ động tham mưu và tổ chức thực hiện nhiệm vụ phòng thủ dân sự thuộc ngành, lĩnh vực, cơ quan, đơn vị, địa bàn được phân công; chuẩn bị lực lượng, phương tiện, vật tư và các điều kiện cần thiết theo kế hoạch, phương án.

2. Chịu trách nhiệm trước Trưởng ban và trước pháp luật về kết quả thực hiện nhiệm vụ; duy trì thông tin liên lạc, thực hiện chế độ trực, báo cáo khi Ban Chỉ huy yêu cầu.

3. Kịp thời đề xuất giải pháp xử lý nguy cơ, sự cố, thiên tai, thảm họa; tham gia kiểm tra, tập huấn, diễn tập và trực tiếp thực hiện nhiệm vụ khi được điều động.

4. Các Ủy viên là hiệu trưởng trường học, trưởng thôn, giám đốc hợp tác xã dịch vụ nông nghiệp và đại diện các đơn vị điện lực có trách nhiệm chủ động chuẩn bị phương án, lực lượng, cơ sở vật chất thuộc phạm vi quản lý và phối hợp thực hiện nhiệm vụ theo phân công.

Điều 9. Trách nhiệm của các thành viên được mời tham gia Ban Chỉ huy

1. Phối hợp thực hiện nhiệm vụ phòng thủ dân sự theo chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, tổ chức; tham gia tuyên truyền, vận động Nhân dân, huy động

sức mạnh cộng đồng và hỗ trợ triển khai các biện pháp phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả.

2. Tham gia các cuộc họp, kiểm tra, tập huấn, diễn tập và thực hiện nhiệm vụ khi được Trưởng ban đề nghị, phân công phù hợp với chức năng, thẩm quyền của cơ quan, tổ chức nơi công tác.

CHƯƠNG III

CƠ QUAN GIÚP VIỆC VÀ CƠ CHẾ PHỐI HỢP

Điều 10. Cơ quan Thường trực Ban Chỉ huy

1. Ban Chỉ huy Quân sự xã là Cơ quan Thường trực Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự xã.

2. Chủ trì tham mưu cho Ban Chỉ huy về công tác phòng thủ dân sự và tìm kiếm cứu nạn; phối hợp tham mưu xây dựng, rà soát kế hoạch, phương án và tổ chức thực hiện nhiệm vụ.

3. Là đầu mối tiếp nhận, tổng hợp, xử lý thông tin; dự thảo văn bản, báo cáo; theo dõi, đôn đốc việc thực hiện chỉ đạo của Trưởng ban và Ban Chỉ huy.

4. Tham mưu tổ chức trực chỉ huy, trực ban; duy trì thông tin liên lạc; tổ chức lực lượng dân quân và phối hợp các lực lượng khác thực hiện tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ khi có tình huống.

5. Tham mưu huy động lực lượng, phương tiện, vật tư theo quy định; phối hợp bảo đảm hậu cần, kỹ thuật cho hoạt động của Ban Chỉ huy.

Điều 11. Văn phòng Thường trực Ban Chỉ huy

1. Văn phòng Thường trực Ban Chỉ huy gồm:

- Chánh Văn phòng: Ông Bùi Đức Giáo - Phó Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy Quân sự xã, Phó Trưởng Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự xã.

- Phó Chánh Văn phòng: Ông Đồng Văn Thành - Trưởng Phòng Kinh tế, Phó Trưởng Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự xã.

- Thành viên Văn phòng Thường trực được huy động từ thành viên Ban Chỉ huy theo nhiệm vụ khi có yêu cầu.

2. Ban Chỉ huy Quân sự xã thực hiện nhiệm vụ Văn phòng Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự xã, giúp việc cho Cơ quan Thường trực và Ban Chỉ huy; bảo đảm công tác tổng hợp, văn kiện, trực ban, thông tin và các điều kiện phục vụ chỉ huy, điều hành.

3. Chánh Văn phòng Thường trực phân công nhiệm vụ cụ thể cho thành viên được huy động; chịu trách nhiệm tổng hợp tình hình, báo cáo Cơ quan Thường trực và Trưởng ban.

Điều 12. Trách nhiệm của Phòng Kinh tế trong công tác phòng, chống thiên tai

1. Phòng Kinh tế sử dụng bộ máy, cơ sở vật chất, trang thiết bị hiện có để tham mưu, giúp việc Ban Chỉ huy tổ chức thực hiện nhiệm vụ phòng, chống thiên tai; được bảo đảm kinh phí để tổ chức thực hiện nhiệm vụ theo quy định.

2. Chủ trì theo dõi diễn biến thiên tai; tham mưu kế hoạch, phương án ứng phó; kiểm tra công trình, hạ tầng, sản xuất; thống kê, đánh giá thiệt hại; đề xuất biện pháp khắc phục hậu quả và tổng hợp nhu cầu hỗ trợ thuộc lĩnh vực phụ trách.

Điều 13. Phối hợp của các cơ quan, đơn vị và thôn

1. Công an xã chủ trì nhiệm vụ bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn xã hội, phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ, bảo vệ hiện trường và phân luồng giao thông theo chức năng.

2. Trạm Y tế xã chủ trì bảo đảm cấp cứu, chăm sóc sức khỏe, phòng, chống dịch bệnh, vệ sinh môi trường y tế; chuẩn bị nhân lực, thuốc, vật tư y tế khi có tình huống.

3. Văn phòng HĐND và UBND xã phối hợp công tác hành chính, văn thư, phát hành văn bản, tổ chức hội nghị và bảo đảm điều kiện phục vụ chỉ đạo, điều hành; Phòng Văn hóa - Xã hội và Trung tâm Dịch vụ sự nghiệp công thực hiện thông tin, tuyên truyền, an sinh xã hội theo chức năng.

4. Trưởng thôn tổ chức tuyên truyền, rà soát đối tượng dễ bị tổn thương, địa điểm nguy hiểm, lực lượng và phương tiện tại chỗ; triển khai phương án sơ tán, cứu hộ, cứu nạn và khắc phục hậu quả theo chỉ đạo.

5. Các trường học, hợp tác xã, doanh nghiệp, đơn vị điện lực, thủy lợi và cơ quan, tổ chức trên địa bàn chủ động xây dựng phương án bảo đảm an toàn, duy trì hoạt động thiết yếu và sẵn sàng huy động lực lượng, phương tiện theo quy định.

CHƯƠNG IV

CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC, THÔNG TIN VÀ BÁO CÁO

Điều 14. Chế độ làm việc và giải quyết công việc

1. Ban Chỉ huy làm việc theo chế độ kiêm nhiệm. Trưởng ban quyết định các vấn đề thuộc phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn; các Phó Trưởng ban, Ủy viên giải quyết công việc theo phân công, ủy quyền và chịu trách nhiệm cá nhân về kết quả thực hiện.

2. Đối với công việc liên quan nhiều ngành, lĩnh vực, thành viên chủ trì phải chủ động phối hợp, thống nhất phương án xử lý. Trường hợp còn ý kiến

khác nhau hoặc vượt thẩm quyền, kịp thời báo cáo Trưởng ban xem xét, quyết định hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền.

3. Khi xảy ra sự cố, thiên tai, thảm họa hoặc tình huống nguy cấp, thành viên Ban Chỉ huy phải ưu tiên thực hiện nhiệm vụ, có mặt theo lệnh điều động, duy trì liên lạc và không tự ý rời vị trí khi chưa được phép.

Điều 15. Chế độ hội họp

1. Ban Chỉ huy họp định kỳ ít nhất 02 lần trong năm để đánh giá tình hình, rà soát kế hoạch, phương án và công tác chuẩn bị; tổ chức sơ kết, tổng kết khi cần thiết hoặc theo chỉ đạo của cấp trên.

2. Trưởng ban triệu tập họp đột xuất khi có nguy cơ, sự cố, thiên tai, thảm họa hoặc nhiệm vụ cấp bách. Trong tình huống khẩn cấp, Trưởng ban có thể chỉ đạo bằng phương tiện thông tin phù hợp và hoàn thiện văn bản chỉ đạo khi cần thiết.

3. Cơ quan Thường trực, Văn phòng Thường trực hoặc cơ quan được giao chủ trì nội dung có trách nhiệm chuẩn bị tài liệu, báo cáo, dự thảo kết luận; Văn phòng HĐND và UBND xã phối hợp phục vụ hội nghị.

Điều 16. Chế độ trực, thông tin và báo cáo

1. Chế độ trực của Ban Chỉ huy, Cơ quan Thường trực và các lực lượng được thực hiện theo quy định, chỉ đạo của cấp có thẩm quyền và văn bản phân công của Trưởng ban; khi có tình huống, có thể tổ chức trực 24/24 giờ đối với lực lượng, cơ quan cần thiết.

2. Các thành viên phải bảo đảm thông tin liên lạc thông suốt; tiếp nhận, xác minh và chuyển ngay thông tin khẩn cấp đến Trưởng ban, Phó Trưởng ban phụ trách, Cơ quan Thường trực và cơ quan có trách nhiệm xử lý.

3. Thực hiện báo cáo định kỳ, chuyên đề và đột xuất theo quy định. Khi xảy ra tình huống, cơ quan, đơn vị, thành viên phụ trách phải báo cáo nhanh, sau đó cập nhật diễn biến, thiệt hại, lực lượng - phương tiện đã huy động, nhu cầu hỗ trợ và kết quả xử lý.

4. Cơ quan Thường trực chủ trì tổng hợp báo cáo chung; Phòng Kinh tế chủ trì tổng hợp nội dung, số liệu về phòng, chống thiên tai; các cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm về tính chính xác của thông tin, số liệu cung cấp.

Điều 17. Kế hoạch, tập huấn, diễn tập và kiểm tra

1. Hằng năm, Ban Chỉ huy tổ chức rà soát Kế hoạch phòng thủ dân sự, Kế hoạch phòng, chống thiên tai và các phương án ứng phó; cập nhật danh sách lực lượng, phương tiện, vật tư, điểm sơ tán và khu vực trọng điểm.

2. Tổ chức hoặc tham gia tập huấn, bồi dưỡng, diễn tập theo kế hoạch; nội dung sát đặc điểm địa bàn, chú trọng khả năng chỉ huy, hiệp đồng, thông tin liên lạc, sơ tán dân, cứu hộ, cứu nạn, y tế và hậu cần.

3. Tổ chức kiểm tra trước mùa mưa bão và kiểm tra đột xuất khi cần thiết; yêu cầu cơ quan, đơn vị, thôn khố khắc phục kịp thời tồn tại, nguy cơ mất an toàn thuộc trách nhiệm.

CHƯƠNG V

HUY ĐỘNG NGUỒN LỰC VÀ ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM

Điều 18. Huy động, tiếp nhận và phân bổ nguồn lực

1. Việc huy động người, phương tiện, tài sản, vật tư và các nguồn lực khác phải thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, điều kiện theo quy định của pháp luật; Ban Chỉ huy tham mưu Chủ tịch UBND xã quyết định hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền quyết định.

2. Nguồn lực hỗ trợ, cứu trợ được tiếp nhận, quản lý, phân bổ kịp thời, đúng đối tượng, đúng mục đích, công khai, minh bạch; ưu tiên cứu người, đáp ứng nhu cầu thiết yếu và hỗ trợ khu vực, đối tượng bị ảnh hưởng nặng.

3. Cơ quan, đơn vị được giao quản lý nguồn lực có trách nhiệm lập hồ sơ, theo dõi, tổng hợp, thanh quyết toán hoặc báo cáo việc sử dụng theo quy định; chịu trách nhiệm về tính chính xác, hợp pháp của hồ sơ, chứng từ, số liệu.

Điều 19. Kinh phí, cơ sở vật chất và sử dụng con dấu

1. Kinh phí hoạt động của Ban Chỉ huy do UBND xã bố trí, bảo đảm theo quy định. Các cơ quan, đơn vị căn cứ nhiệm vụ được giao chủ động chuẩn bị, quản lý và bảo đảm cơ sở vật chất, trang thiết bị, phương tiện thuộc phạm vi quản lý để sẵn sàng thực hiện nhiệm vụ.

2. Trưởng ban và Phó Trưởng ban Thường trực được sử dụng con dấu của UBND xã để thực hiện nhiệm vụ của Ban Chỉ huy theo Quyết định số 1051/QĐ-UBND và quy định về công tác văn thư; các Phó Trưởng ban còn lại sử dụng con dấu của cơ quan, đơn vị đang công tác để thực hiện nhiệm vụ được giao.

3. Việc ký, phát hành văn bản phải đúng thẩm quyền, đúng chức danh, nội dung phân công hoặc ủy quyền; không sử dụng danh nghĩa Ban Chỉ huy hoặc con dấu của cơ quan, đơn vị để ban hành văn bản vượt thẩm quyền.

CHƯƠNG VI

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 20. Tổ chức thực hiện

1. Các thành viên Ban Chỉ huy; Cơ quan Thường trực, Văn phòng Thường trực; thủ trưởng các cơ quan, đơn vị; trưởng thôn và tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thực hiện nghiêm Quy chế này, Quyết định số 1051/QĐ-UBND và các chỉ đạo hợp pháp của Trưởng ban.

2. Ban Chỉ huy Quân sự xã - Cơ quan Thường trực có trách nhiệm theo dõi, đôn đốc, tổng hợp tình hình thực hiện Quy chế; Phòng Kinh tế theo dõi, đôn đốc các nội dung về phòng, chống thiên tai; định kỳ hoặc đột xuất báo cáo đồng chí Trưởng ban.

3. Trưởng Ban ban hành văn bản phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên theo đề xuất của Phó Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy Quân sự xã, việc phân công phải phù hợp chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị, địa bàn và được điều chỉnh khi có thay đổi.

Điều 21. Sửa đổi, bổ sung Quy chế

1. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc hoặc có thay đổi về quy định pháp luật, cơ cấu Ban Chỉ huy, các cơ quan, đơn vị kịp thời phản ánh về Cơ quan Thường trực (*Ban Chỉ huy Quân sự xã*) để tổng hợp, báo cáo Trưởng ban.

2. Việc sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế Quy chế do Trưởng ban xem xét, quyết định theo quy định và yêu cầu thực tế./.